TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:44/2024/HSST
Ngày:18/03/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN,TỈNH THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hà Thị Thu Thủy.

- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng H;

2. Bà Vũ Thị Luyến;

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao V Chiến-Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Cúc-Kiểm sát viên.

Ngày 18/03/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2024/HSST ngày 26/01/2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2024/QĐXX-ST ngày 04/03/2024 đối với:

Nguyễn Đức V; tên gọi khác: Không; sinh năm 1999, tại BK; Trú tại: Thôn N, xã NP, huyện BT, tỉnh BK; nghề nghiệp: Không; trình độ V hóa lớp: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn V D và bà Trần Thị H; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 20/01/2023, có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trị giá 20.600.000 đồng, bị Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" tại Bản án số 53/2023/HSST ngày 16/5/2023.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/12/2023 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

1. Anh Hoàng Thế H, sinh năm 1996 (có mặt);

Trú tại: Xóm CX, xã TH, huyện BG, tỉnh H Dương.

2. Chị Ma Thị P T, sinh năm 1999;

Trú tại: Xóm LB, xã ĐTh, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

3. Anh Nguyễn V A, sinh năm 2001;

Trú tại: Xóm BQ, xã MĐ, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

4. Chị Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 2000;

Trú tại: Thôn 4, xã CL, huyện LN, tỉnh Hà Nam.

(Chị T, anh A, chị N có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trần Thị H, sinh năm 1974 (có mặt);

2. Ông Nguyễn V D, sinh năm 1973;

Cùng trú tại: Thôn N, xã NP, huyện BT, tỉnh Bắc Kạn.

- *Người tố giác:* Anh Vũ V H, sinh năm 2001;

Trú tại: Xóm RV, xã LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình.

Người làm chứng: Anh Tô V G, sinh năm 1995;

Trú tại: Xóm CD, xã TC, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

(Ông D, anh H, anh G vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức V là đối tượng không có nghề nghiệp, không có việc làm, để muốn có tiền chi tiêu cho cuộc sống hàng ngày, V đã nghĩ ra cách sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 của V, đăng nhập vào tài khoản Facebook có tên "Hoàng Nguyen Anh" (là tài khoản ảo do V tự lập) bình luận vào các bài viết tuyển dụng việc làm trong các nhóm tìm kiếm việc làm trên Facebook với nội dung tuyển dụng công nhân làm thời vụ cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên (gọi tắt là Công ty Samsung); mục đích nếu có người cần việc làm thì sẽ liên hệ với V, khi gặp trực tiếp V sẽ tìm cách để chiếm đoạt tài sản của họ. Từ cuối tháng 8/2023 đến ngày 30/11/2023, V đã nhiều lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 4-5 ngày sau khi V đăng nhập vào tài khoản Facebook có tên "Hoàng Nguyen Anh" thì anh Hoàng Thế H, sử dụng tài khoản Facebook có tên "Hoàng Thế H" nhắn tin cho V với nội dung "*Còn tuyển người không*", V trả lời "*Vẫn còn tuyển*". Sau đó, V đưa ra những thông tin không có thật về chế độ, thời gian làm việc và tiền lương để anh H biết, tin tưởng rằng V là nhân viên tuyển dụng của Công ty Samsung rồi hẹn anh H sẽ gặp nhau vào buổi chiều ngày 13/9/2023 tại cổng Công ty Samsung Phổ Yên để làm việc trực tiếp. Đến khoảng 12 giờ ngày 13/9/2023, V bắt xe khách từ nhà tại Thôn N, xãNP, huyện BT, tỉnh Bắc Kạn đến Công ty Samsung Phổ Yên, Thái Nguyên. Sau đó, V gặp anh H và nói "*trước khi vào làm thì pH dán tem an ninh camera, giờ anh đưa điện thoại để em dán tem cho anh và đưa căn cước để làm thẻ ra vào cổng*" thì anh H đồng ý và đưa cho V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu đen cùng 01 thẻ căn cước công dân của anh H. Sau khi nhận được điện thoại, V tiếp tục nói "*Anh đọc mật khẩu cho em để lát nữa nhân viên check số IMEI điện thoại*", anh H tin tưởng và đọc mật khẩu điện thoại cho V. Sau khi biết mật khẩu, V mở khoá và thấy chiếc điện thoại này vẫn hoạt động bình thường. V cầm

điện thoại và thẻ căn cước công dân của anh H đi vào trong khu đăng ký thông tin của Công ty Samsung, cất điện thoại vào túi áo ngực bên trong đang mặc, chờ khoảng 02 phút sau thì V đi ra gặp anh H và nói "*Anh vào trong khu nội bộ xác nhận làm thẻ và chờ lấy thẻ, điện thoại đang được dán tem ở trong*". Sau đó, anh H đi vào trong khu đăng ký thông tin, còn V cầm theo điện thoại và căn cước công dân của anh H rồi bắt xe khách đến bến xe Thái Nguyên. Tại đây V xoá mật khẩu, để điện thoại trong trạng thái không có mật khẩu rồi bán chiếc điện thoại lấy được của anh H cho một người lạ đi đường với giá 10.000.000 đồng, còn thẻ căn cước công dân của anh H V giữ lại rồi bắt xe khách về nhà. Số tiền bán chiếc điện thoại trên V đã chi tiêu cá nhân hết.

Lần thứ hai: Sau khi ở nhà và chi tiêu hết số tiền từ việc bán điện thoại của anh Hoàng Thế H, Nguyễn Đức V tiếp tục thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản để lấy tiền sinh hoạt. Khoảng đầu tháng 10/2023, V ở nhà đăng nhập tài khoản Facebook có tên "Lý Cường" (là tài khoản ảo do V tự lập) rồi bình luận vào các bài viết tuyển dụng việc làm lên các nhóm tìm kiếm việc làm trên facebook, đồng thời đăng bài vào nhóm "KCN YÊN BÌNH-PHỔ YÊN" đều viết với nội dung cần tuyển gấp công nhân làm việc cho Công ty Samsung. Khoảng một tuần sau, chị Ma Thị P T sử dụng tài khoản Facebook "P T" nhắn tin cho V để được tư vấn và xin việc làm. V tiếp tục đưa ra những thông tin không có thật về chế độ, thời gian làm việc và tiền lương để chị T biết, tin tưởng rằng V là nhân viên tuyển dụng của Công ty Samsung rồi hẹn chị T vào ngày 10/10/2023 đến Công ty để làm việc trực tiếp. Khoảng 11 giờ ngày 10/10/2023, V bắt xe khách từ nhà đến Công ty Samsung Phổ Yên, Thái Nguyên và đến khoảng 15 giờ thì V gặp chị T tại Cổng Nam Công ty Samsung. Tại đây, V nói với chị T "*trước khi vào làm thì pH dán tem an ninh camera, chị đưa điện thoại để em dán tem cho chị và đưa căn cước để làm thẻ ra vào cổng".* Chị T tin tưởng, đồng ý và đưa cho V 01 chiếc điện thoại Iphone XS màu vàng cùng thẻ căn cước công dân. V tiếp tục bảo chị T cung cấp mật khẩu điện thoại để nhân viên công ty kiểm tra, chị T tin tưởng và cung cấp mật khẩu điện thoại cho V. Sau khi biết mật khẩu, V mở khoá và thấy chiếc điện thoại này vẫn hoạt động bình thường. Sau đó, V cầm điện thoại và thẻ căn cước công dân của chị T cất giấu vào túi áo ngực bên trong rồi đi vào trong cổng Công ty Samsung, đợi khoảng 03 phút thì V quay ra và bảo chị T đi vào trong khu đăng ký thông tin chờ lấy thẻ và điện thoại. Khi thấy chị T đã đi vào trong Công ty Samsung thì V cầm theo điện thoại và thẻ căn cước công dân của chị T bắt xe khách về bến xe Bắc Kạn. Trên đường đi, V đã vứt thẻ căn cước công dân của chị T đi. Khi đến khu vực Bờ Đậu, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, V đã bán chiếc điện trên cho một người nam giới không quen biết lấy 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng). Sau đó, V bắt xe khách về nhà. Số tiền bán chiếc điện thoại trên V đã chi tiêu cá nhân hết.

Lần thứ ba: Với hành vi, thủ đoạn tương tự như trên, V đăng nhập tài khoản Facebook có tên "Hoa Mộc Lan" (tài khoản ảo do V tự lập) để tiếp tục bình luận, đăng bài lên các nhóm tìm kiếm việc làm tại khu vực Điềm Thuỵ - Phú Bình, Phú Bình-Phổ Yên. Khoảng một tuần sau, anh Nguyễn Văn A nhắn tin cho V để được tư vấn và xin việc làm. V hẹn gặp anh A vào ngày 24/10/2023 để làm việc trực tiếp. Đến khoảng 19 giờ ngày 24/10/2023, khi gặp anh A tại cổng Nam

Công ty Samsung, V tiếp tục đưa ra những thông tin gian dối khiến anh A tin tưởng V là nhân viên tuyển dụng của công ty, đồng thời giao tài sản là một chiếc điện thoại di động Iphone 11, màu đen cùng mật khẩu và thẻ căn cước công dân của anh A cho V. Sau khi mở khoá điện thoại và kiểm tra điện thoại vẫn hoạt động bình thường và vẫn bằng cách thức như tên V đã chiếm đoạt chiếc điện thoại trên của anh A và bắt xe về bến xe Thái Nguyên. Trên đường đi, V đã vứt thẻ căn cước công dân của anh A đi rồi bán chiếc điện thoại của anh A cho một người nữ giới không quen biết với 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng), sau đó V bắt xe khách về nhà. Số tiền bán chiếc điện thoại trên V đã chi tiêu cá nhân hết.

Lần thứ tư: Với hành vi, thủ đoạn tương tự như trên, ngày 20/11/2023, V đăng nhập tài khoản Facebook có tên "Phùng Đông" (tài khoản ảo do V tự lập) để tiếp tục bình luận, đăng bài lên các nhóm tìm kiếm việc làm tại khu vực Điềm Thuỵ-Phú Bình, Phú Bình-Phổ Yên. Sau đó, chị Nguyễn Thị Thanh N nhắn tin cho V để được tư vấn và xin việc làm. V hẹn gặp chị N vào ngày 21/11/2023 để làm việc trực tiếp. Đến khoảng 19 giờ ngày 21/11/2023, khi gặp chị Nhàn tại cổng Nam Công ty Samsung, V tiếp tục đưa ra những thông tin gian dối khiến chị N tin tưởng V là nhân viên tuyển dụng của công ty, đồng thời giao tài sản là một chiếc điện thoại di động Iphone 11, màu trắng cùng mật khẩu và thẻ căn cước công dân của chị N cho V. Sau khi mở khoá và kiểm tra thấy điện thoại vẫn hoạt động bình thường và vẫn sử dụng cách thức như với anh H, chị T và anh A, V đã chiếm đoạt chiếc điện thoại của chị N và bắt xe về bến xe Thái Nguyên. Trên đường đi, V đã vứt thẻ căn cước công dân của chị N đi rồi đém bán chiếc điện thoại của chị N cho một người nam giới không quen biết lấy 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng), sau đó V bắt xe khách về nhà. Số tiền bán chiếc điện thoại trên V đã chi tiêu cá nhân hết.

Khoảng 09 giờ ngày 29/11/2023, Nguyễn Đức V ở nhà tiếp tục sử dụng tài khoản Facebook "Phùng Đông" và thấy anh Vũ Văn H trú tại xóm RV, xã LS, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình) sử dụng tài khoản Facebook "Vũ Hào" đăng bài tìm kiếm việc làm trên nhóm "Tìm kiếm việc làm tại thành phố Phổ Yên-Thái Nguyên". V bình luận vào bài viết của anh H và sau đó đưa ra thông tin bản thân là nhân viên tuyển dụng và đang muốn tuyển công nhân cho Công ty Samsung, V hẹn gặp anh H vào ngày 30/11/2023 để làm việc trực tiếp. Khoảng 16 giờ ngày 30/11/2023, V bắt xe khách từ nhà đến Công ty Samsung. Do trước đó, anh H đã được anh H nói chuyện về việc đi gặp V để trao đổi xin việc và bị V lừa, anh H rủ anh H đi cùng, đồng thời trình báo đến Cơ quan công an. Khoảng hơn 20 giờ ngày 30/11/2023, anh Hào và anh H hẹn gặp V tại cổng Đông Công ty Samsung. Tại đây, V tiếp tục đưa ra thông tin gian dối về thủ tục đăng ký làm việc, sau đó V bảo anh H đưa thẻ căn cước công dân để V làm thủ tục, khi vừa nhận thẻ căn cước công dân của anh H thì V bị lực lượng Công an phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên phát hiện, lập biên bản sự việc, đồng thời tạm giữ của Nguyễn Đức V: 01 thẻ căn cước công dân mang tên Hoàng Thế H gắn với dây đeo có logo Samsung; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia E72 màu bạc; 01 ví da màu đen bên trong có 01 thẻ căn cước công dân số 006099003820; 01 thẻ sĩ quan dự bị; 01 thẻ ngân hàng BIDV;

01 thẻ ngân hàng SHB tất cả đều mang tên Nguyễn Đức V; 01 kính đeo mắt. Sau đó Công an phường Đồng Tiến đưa V về trụ sở để làm việc.

Anh Hoàng Thế H, anh Nguyễn Văn A, chị Ma Thị P T và chị Nguyễn Thị Thanh N sau khi bị V chiếm đoạt tài sản đã làm đơn trình báo đến Công an phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên. Công an phường Đồng Tiến tiếp nhận tin báo, tiến hành kiểm tra, xác minh ban đầu, sau đó bàn giao toàn bộ hồ sơ, tài liệu cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, anh Hoàng Thế H, anh Nguyễn Văn A, chị Ma Thị P T và chị Nguyễn Thị Thanh N đã nhận dạng và xác định Nguyễn Đức V chính là đối tượng đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản là điện thoại di động và thẻ căn cước công dân của anh H, anh A, chị T và chị N. Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với Công ty trách nhiệm hữu hạn Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên, đại diện Công ty xác định không có nhân viên nào tên Nguyễn Đức V, sinh năm 1999, hộ khẩu thường trú tại Thôn N, xãNP, huyện BT, tỉnh Bắc Kạn.

Tại Bản kết luận định giá số 132/KLĐG ngày 04/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phổ Yên kết luận: Giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu đen, dung lượng 256GB, đã qua sử dụng, hiện trạng điện thoại trước khi bị chiếm đoạt còn nguyên vẹn và hoạt động bình thường là **17.000.000 đồng** (*Mười bảy triệu đồng*).

Tại Bản kết luận định giá số 133/KLĐG ngày 04/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phổ Yên kết luận: Giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu gold, dung lượng 64GB, đã qua sử dụng, hiện trạng điện thoại trước khi bị chiếm đoạt còn nguyên vẹn và hoạt động bình thường là **5.000.000 đồng** *(Năm triệu đồng)*.

Tại Bản kết luận định giá số 134/KLĐG ngày 05/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phổ Yên kết luận: Giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen, dung lượng 64GB, đã qua sử dụng, hiện trạng điện thoại trước khi bị chiếm đoạt còn nguyên vẹn và hoạt động bình thường là **7.000.000 đồng** *(Bảy triệu đồng)*.

Tại Bản kết luận định giá số 135/KLĐG ngày 05/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phổ Yên kết luận: Giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu trắng, dung lượng 64GB, đã qua sử dụng, hiện trạng điện thoại trước khi bị chiếm đoạt còn nguyên vẹn và hoạt động bình thường là **7.000.000 đồng** *(Bảy triệu đồng)*.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay Nguyễn Đức V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo khai: Do không có tiền để chi tiêu hàng ngày nên V đã nghĩ ra cách lập nhiều Facebook ảo, đưa ra thông tin gian dối về bản thân là nhân viên tuyển dụng và đang tuyển công nhân làm việc cho Công ty Samsung, các thông tin không có thật về chế độ làm việc, tiền lương để lừa đảo chiếm đoạt tài sản là điện thoại và căn cước công dân của các bị hại. Trong khoảng thời gian từ tháng 8/2023 đến ngày 30/11/2023, bị cáo đã 04 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt, trong đó: Chiếm đoạt của anh Hoàng Thế H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu đen trị giá

17.000.000 đồng; chiếm đoạt của chị Ma Thị P T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu gold trị giá **5.000.000 đồng**; chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen trị giá **7.000.000 đồng** và chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Thanh N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu trắng trị giá **7.000.000 đồng** và ngày 29/11/2023 V có ý định chiếm đoạt tài sản của anh Vũ Văn H rồi hẹn anh H ngày 30/11/2023, gặp nhau ở Cổng Đông công ty Samsung, 16 giờ cùng ngày V bắt xe khách từ nhà đến Công ty Samsung. Do trước đó, anh H đã được anh H nói chuyện về việc đi gặp V để trao đổi xin việc và bị V lừa mất điện thoại và căn cước công dân nên anh H rủ anh H đi cùng, đồng thời trình báo đến Cơ quan Công an. Khoảng hơn 20 giờ ngày 30/11/2023, anh H gặp V tại cổng Đông Công ty Samsung. Tại đây, V tiếp tục đưa ra thông tin gian dối về thủ tục đăng ký làm việc, sau đó V bảo anh H đưa thẻ căn cước công dân để V làm thủ tục, khi vừa nhận thẻ căn cước công dân của anh H thì bị Công an đến bắt, việc V chưa lấy được tài sản của anh H nằm ngoài ý muốn của V. Như vậy tổng giá trị tài sản mà bị cáo Nguyễn Đức V lừa đảo chiếm đoạt được là **36.000.000 đồng (ba mươi sáu triệu đồng)**. Ngoài ra trước đó vào ngày 20/01/2023, V có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản tương tự như trên và đã bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng. Bị cáo thực hiện việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản một mình, không bàn bạc cùng ai và không bị ai xúi giục, hiện nay bị cáo đang đi thi hành án.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKSPY ngày 26/01/2024 của Viện kiểm sát nhân nhân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức V về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo điểm b, khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức V phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 174, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h,g khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đức V từ 42 đến 48 tháng tù, chuyển 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 53/2023/HSST ngày 16/5/2023 của Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử đối với bị cáo thành 12 tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 54 đến 60 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo V; Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra việc giải quyết;

Về vật chứng: Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu đen đã qua sử dụng, ốp nhựa màu trắng, số IMEI 1: 355044563400299, số IMEI 2: 355044563256527, bên trong lắp sim số thuê bao 0867726837;

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T, bên trong có 01 (một) thẻ nhựa gắn dây đeo có logo Samsung; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu E1, bên trong có 01 (một) kính đeo mắt, mắt kính trong suốt, gọng màu đen, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B1, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia E72 đã qua sử dụng, số IMEI 357895046176370, bên trong lắp sim có mã 84890480009204836669; 01 (một) phong bì ký hiệu D1, bên trong có 01 (một) ví màu đen có chữ TOMMY đã qua sử dụng, 01 (một) căn cước công dân, 01 thẻ sĩ quan dự bị, 01 (một) thẻ ngân hàng BIDV, 01 (một) thẻ ngân hàng SHB đều mang tên Nguyễn Đức V

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo V.

Phần tranh luận bị cáo không tranh luận gì, nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng của bị cáo đã nhận thức được việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về việc cử người trợ giúp pháp lý: Quá trình điều tra xác định được bị cáo V là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc đối tượng được hưởng trợ giúp pháp lý miễn phí theo Luật trợ giúp pháp lý. Cơ quan tiến hành tố tụng đã giải thích cho bị cáo. Tuy nhiên bị cáo đã có đơn xin từ chối trợ giúp pháp lý miễn phí. Tại phiên toà bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm không yêu cầu cử người trợ giúp pháp lý. Xét thấy đây là ý chí tự nguyện của bị cáo và cũng phù hợp với quy định của pháp luật, nên cơ quan tiến hành tố tụng không cử trợ giúp viên pháp lý để trợ giúp cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay bị hại chị Nhàn, anh Anh, chị T vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Danh; người làm chứng anh Giới và người tố giác anh Hào vắng mặt. Bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Xét thấy những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292,293 Bộ luật tố tụng hình sự Toà án tiếp tục đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên toà là hoàn toàn tự nguyện, khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án, như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do không có nghề nghiệp, không có thu nhập và muốn có tiền chi tiêu cá nhân hàng ngày nên Nguyễn Đức V đã nhiều lần đăng tải thông tin tuyển dụng công nhân lên mạng xã hội Facebook, đưa ra thông tin gian dối bản thân là nhân viên của Công

ty trách nhiệm hữu hạn Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên và hẹn gặp các bị hại tại khu vực cổng Công ty Samsung thuộc phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để đưa ra những thông tin không có thật về chế độ làm việc, công việc, tiền lương và thủ tục để được làm việc trong Công ty Samsung nhằm lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Trong khoảng thời gian từ tháng 8/2023 đến ngày 30/11/2023, V đã 04 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt, trong đó: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu đen trị giá 17.000.000 đồng của anh Hoàng Thế H, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu gold trị giá 5.000.000 đồng của chị Ma Thị P T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen trị giá 7.000.000 đồng của anh Nguyễn V A và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu trắng trị giá 7.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thanh N. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Đức V lừa đảo chiếm đoạt được là 36.000.000 đồng và ngày 30/11/2023 V có ý định chiếm đoạt tài sản của anh Vũ V H nhưng do anh H đã báo Công an từ trước, nên V mới yêu cầu anh H đưa căn cước của anh H cho V thì đã bị Công an đến bắt, việc V chưa lấy được tài sản của anh Hào nằm ngoài ý muốn của V và trước đó vào ngày 20/01/2023, V có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản tương tự như trên bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tại Bản án số 53/2023/HSST ngày 16/5/2023 (hiện V đang chấp hành bản án). Như vậy Nguyễn Đức V đã cố ý thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản 05 lần liên tục về cùng một tội phạm và với mục đích bán tài sản chiếm đoạt được để lấy tiền chi tiêu hàng ngày, làm nguồn sống chính nên hành vi nêu trên của Nguyễn Đức V thuộc trường hợp *"Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp"*. Như vậy hành vi, ý thức nêu trên của Nguyễn Đức V đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 174 Bộ luật hình sự quy định:

"Điều 174. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản

1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm…

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:…

b) Có tính chất chuyên nghiệp;…".

[5]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân vì vậy cần pH xử lý bằng pháp luật hình sự để giáo dục bị cáo và để răn đe phòng ngừa chung.

[6]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, học đến lớp 9 thì nghỉ học. Bị cáo pH chịu 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *"phạm tội 02 lần*

trở lên" và "*Tái phạm*". Sau khi khởi tố vụ án bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho các bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự định tại các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo đã từng bị xét xử về cùng loại tội và được áp dụng hình phạt là án treo tuy nhiên bị cáo lại không lấy đó làm bài học để nghiêm túc sửa chữa bản thân mà tiếp tục phạm tội trong thời gian thử thách, từ đó cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật, do đó cần pH có mức hình phạt nghiêm khắc, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể cải tạo bị cáo thành người tốt được và cũng để răn đe phòng ngừa chung.

Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đề nghị tại phiên toà là phù hợp, được chấp nhận.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Số tài sản mà bị cáo V chiếm đoạt của anh Hoàng Thế H, anh Nguyễn Văn A, chị Ma P T và chị Nguyễn Thị Thanh N đã được bố mẹ của bị cáo là ông Nguyễn V D và bà Trần Thị H đứng ra bồi thường thay cụ thể đã bồi thường cho bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm. Xét thấy việc bồi thường này là hoàn toàn tự nguyện và cũng phù hợp với quy định của pháp luật, nên cần ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận bồi thường này.

[9]. Về vật chứng của vụ án: 01 (một) thẻ căn cước công dân số 030096001524 mang tên Hoàng Thế H đã được Cơ quan điều tra thu hồi và trả lại cho anh Hoàng Thế H quản lý, sử dụng.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu đen đã qua sử dụng, ốp nhựa màu trắng, số IMEI 1: 355044563400299, số IMEI 2: 355044563256527, bên trong lắp sim số thuê bao 0867726837 quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo sử dụng chiếc điện thoại này để nhắn tin, gọi điện cho các bị hại nhằm thực hiện hành vi lừa đảo, nên cần tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T, bên trong có 01 (một) thẻ nhựa gắn dây đeo có logo Samsung bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B1, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia E72 đã qua sử dụng, số IMEI 357895046176370, bên trong lắp sim có mã 8489048000920483669; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu E1, bên trong có 01 (một) kính đeo mắt, mắt kính trong suốt, gọng màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) phong bì ký hiệu D1, bên trong có 01 (một) ví màu đen có chữ TOMMY đã qua sử dụng, 01 (một) căn cước công dân, 01 thẻ sĩ quan dự bị, 01 (một) thẻ ngân hàng BIDV, 01 (một) thẻ ngân hàng SHB đều mang tên Nguyễn Đức V đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[10]. Về án phí*:* Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế-Xã hội đặc biệt khó khăn nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị

Quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về thu, miễn giảm án phí, lệ phí tòa án, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11]. Về quyền kháng cáo*:* Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[12]. Về các vấn đề khác: Quá trình điều tra V còn khai bằng P thức, thủ đoạn và hành vi như trên, ngày 30/10/2023, V đã lừa đảo chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu hồng của một người nữ giới (V không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người nữ giới này), sau đó V đã bán chiếc điện thoại trên cho một người nam giới không quen biết tại khu vực bến xe Thái Nguyên với giá 500.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành thông báo tìm bị hại tuy nhiên đến nay chưa có kết quả. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức V phạm tội: *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

2. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 174; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g,h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Khoản 5 Điều 65, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức V 42 (bốn mươi hai) tháng tù, chuyển hình phạt 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 53/2023/HSST ngày 16/05/2023 của Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đối vơi bị cáo Nguyễn Đức V thành 12 (mười hai) tháng tù giam. Buộc bị cáo Nguyễn Đức V phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là: 54 (năm mươi tư) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/12/2023 được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam của bản án số 53/2023/HSST ngày 16/05/2023 của Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh từ ngày 26/01/2023 đến ngày 16/05/2023.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, ra quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Đức V 45 (bốn mươi lăm ngày) kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra việc giải quyết.

5. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ của Công an thành phố Phổ Yên kí hiệu B1 ghi bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone12 màu đen đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong của Công an thành phố Phổ Yên ký hiệu T ghi bên trong có 01 thẻ nhựa dây đeo có logo Samsung.

- Trả lại cho bị cáo V: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ của Công an thành phố Phổ Yên ký hiệu B1 ghi bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia E72 đã qua sử dụng, 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ của Công an thành phố Phổ Yên ký hiệu E1 ghi bên trong có 01 kính đeo mắt, mắt kính trong suốt, gọng màu đen, đã qua sử dụng, 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ của

Công an thành phố Phổ Yên ký hiệu D1 ghi bên trong có "01 ví đen có chữ TOMMY đã qua sử dụng; 01 căn cước công dân; 01 thẻ sỹ quan dự bị; 01 thẻ ngân hàng SHB đều mang tên Nguyễn Đức V".

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an thành phố Phổ Yên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên ngày 25 tháng 01 năm 2024)

6. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

7. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TP Phổ Yên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Cơ quan điều tra CATP PY;
- THAHS;
- CCTHAdân sự TP PY;
- UBND xãNP;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên)

Hà Thị Thu Thủy